

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và bãi bỏ, miễn thu một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP
KHÓA VIII – KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về Tăng cường chấn chỉnh việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên;

Xét Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc đề nghị thông qua quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thống nhất quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và bãi bỏ, miễn thu một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

1. Mức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

a) Mức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm:

Số TT	CÁC TRƯỜNG HỢP NỘP LỆ PHÍ	MỨC THU (đồng/hồ sơ)
1	Đăng ký giao dịch bảo đảm	80.000
2	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm	70.000
3	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký	60.000
4	Xóa đăng ký giao dịch bảo đảm	20.000

b) Mức thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

Mức thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm (bao gồm cả trường hợp cung cấp văn bản chứng nhận hoặc bản sao văn bản chứng nhận về giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án) là 30.000 đồng/trường hợp.

2. Quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

a) Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước.

b) Cơ quan thu phí, lệ phí được trích để lại 85% trên tổng số thu tiền phí, lệ phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để trang trải chi phí cho việc thực hiện công việc thu phí, lệ phí theo chế độ quy định; 15% còn lại nộp ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành.

3. Các nội dung khác thực hiện theo Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 18 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên.

Điều 2. Bãi bỏ, miễn thu một số loại phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp như sau:

+ Bãi bỏ Phí an ninh, trật tự; Phí phòng, chống thiên tai; Quỹ xây dựng trường học.

+ Miễn thu Lệ phí hộ tịch, hộ khẩu, chứng minh nhân dân đối với trường hợp đăng ký lần đầu, cấp mới, thay mới theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền như: khai sinh; kết hôn; khai tử; thay đổi, cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch; cấp sổ hộ khẩu gia đình; cấp giấy chứng nhận nhân khẩu tập thể; cấp giấy đăng ký tạm trú có thời hạn; cấp chứng minh nhân dân.

+ Miễn thu Lệ phí địa chính khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn (hoặc sản xuất kinh doanh nông, lâm, ngư nghiệp) trừ hộ gia đình, cá nhân tại các phường nội thành thuộc thành phố, thị xã trực thuộc Tỉnh.

Điều 3. Thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2013. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 93/2007/NQ-HĐND.K7 ngày 13 tháng 12 năm 2007 của HĐND Tỉnh.

Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này;

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khoá VIII, kỳ họp thứ 06 thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; VPCP (LII);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, UBND, UBMTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, Đảng, Đoàn thể tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Lê Vĩnh Tân